

NHÂN DANH

Bản án số: **28/2021/HSST**

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Ngày 04/3/2021

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Sơn Hà;
- *Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Văn Hộ và ông Nguyễn Văn Sơn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Đắc Toàn, Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2021/HSST, ngày 03 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/HS-QĐ ngày 17/02/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hầu Quốc Đ** – sinh năm: 2002. Giới tính: Nam. HKTT: Xóm T, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 9/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Sán Chỉ. Tôn giáo: Không. Họ tên bố: Hầu Văn T, SN: 1974. Họ tên mẹ: Hoàng Thị H, SN: 1974. Gia đình bị cáo có 02 chị em, Bị cáo là con thứ hai. Danh chỉ bản số 04 ngày 02/12/2020 được lập tại Công an quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/11/2020 đến nay tại Trại tạm giam số I – Công an TP Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trương Công Đ – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 50 phút ngày 23/11/2020, tại trước cửa số 36A đường P, phường C 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, tổ công tác Y12 – 141 Công an thành phố Hà Nội phối hợp với Công an phường C 1 làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang Hầu Quốc Đ (SN:2002; HKTT: T, Y, P, Thái Nguyên) có hành vi tàng

trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đưa đối tượng cùng vật chứng về trụ sở công an phường C 1 để lập biên bản.

Tang vật thu giữ của Hầu Quốc Đ:

- 01(một) túi nilong màu trắng, kích thước khoảng 2x4 cm bên trong chứa chất bột màu trắng;

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda wave alpha màu đỏ, BKS: 20E1-11916, số khung: 149851, số máy: 5150000 đã qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Huawei màu vàng, loại máy cảm ứng, màn hình trước bị rạn nứt, lắp số điện thoại: 0782451522 đã qua sử dụng.

Ngày 23/11/2020, Cơ quan CSĐT – Công an quận Bắc Từ Liêm ra quyết định trưng cầu giám định số 808, trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội đối với số ma túy đã thu giữ được của Hầu Quốc Đ.

Tại bản kết luận giám định số 10360/KLGD- PC09 ngày 29/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: ***“Chất bột bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,125 gam”***.

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 20giờ 00 phút ngày 22/11/2020, Hầu Quốc Đ mua ma túy Heroine của một người đàn ông (hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực cầu Đa Phúc, Phố Yên, Thái Nguyên giá 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) với mục đích để về sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy Heroine, Đ sử dụng một ít, số ma túy còn lại Đ để ở túi quần sau bên trái.

Đến 15 giờ 50 phút ngày 23/11/2020, Hầu Quốc Đ điều khiển xe máy Honda Wave màu đỏ, BKS: 20E1-11916, chở theo Đặng Văn Hiếu (SN: 2002; HKTT: xóm Đầu, xã Yên Lạc, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên) ngồi sau xe, khi Đ và Hiếu đi đến trước cửa số nhà 36A đường P, phường C 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội thì bị tổ công tác Y12 – 141 Công an thành phố Hà Nội phối hợp với Công an phường C 1 dừng xe kiểm tra hành chính. Tại thời điểm kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện trong túi quần sau bên trái của Đ có 01 túi ni lông, kích thước khoảng (2x4) cm bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, Đ khai nhận chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine Đ mang theo trong người để sử dụng. Sau đó, lực lượng Công an lập biên bản và đưa Đ, Hiếu cùng vật chứng về trụ sở Công an phường C 1 để làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, Hầu Quốc Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên và khai: Đ đi mua ma túy lúc trời tối, Đ vừa đi vừa hỏi đường nên không nhớ được địa chỉ cụ thể, không biết ai là người bán ma túy. Hiếu là em họ của Đ, Hiếu không biết việc Đ cất giấu ma túy trong người, nên không có căn cứ xử lý đối với Hiếu.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave BKS: 20E1-11916 Đ điều khiển bị bắt Đ mượn của bố Đ là Hầu Văn Tích (SN: 1974; HKTT: Yên Lạc, Phú Lương, Thái Nguyên) để đi làm. Kết quả tra cứu xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Ngày 02/12/2020, Cơ quan CSĐT- Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định xử lý vật chứng số 197 về việc trả lại 01 (một) xe máy Honda Wave, màu đỏ đen bạc BKS: 20E1-11916, số khung: 149851; số máy: 5150000 cho chủ sở hữu là ông Hầu Văn Tích (SN: 1974; HKTT: Tiên Thông, Yên Lạc, Phú Lương, Thái Nguyên).

Đối với chiếc điện thoại và ma túy thu giữ của Đ, tiếp tục tạm giữ, xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Hầu Quốc Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 02/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Hầu Quốc Đ về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Hầu Quốc Đ mức án từ 12 đến 16 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/11/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01(Một) phong bì bên trong chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Hầu Quốc Đ và giám định viên Nguyễn Thị Thành, Cán bộ công an phường Phạm Minh Hoàng. Trả lại bị cáo 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng HUAWEI màu vàng, màn hình cảm ứng bị rạn nứt đã qua sử dụng, lắp số thuê bao: 0782451522, không kiểm tra chất lượng, thời điểm kiểm tra bắt không lên nguồn.

Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu ý kiến: Về tội danh cũng như Điều luật tội nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Về hình phạt: Do sự thiếu hiểu biết của bản thân bị cáo về pháp luật; bị cáo chỉ học hết lớp 9, cư trú ở vùng có kinh tế đặc biệt khó khăn nên nhận thức rất hạn chế. Tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt; hoàn cảnh gia đình khó khăn dẫn đến việc bị cáo phạm tội. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử

cân nhắc, xem xét cho bị cáo được hưởng khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa, làm lại cuộc đời.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình, đã khai báo thành khẩn, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của bị cáo và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên và của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và vật chứng được thu giữ cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 15 giờ 50 phút ngày 23/11/2020, tại trước cửa số 36A đường P, phường C 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, tổ công tác Y12 – 141 Công an thành phố Hà Nội phối hợp với Công an phường C 1 làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang Hà Quốc Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,125 gam ma túy loại Heroine để sử dụng. Hành vi của bị cáo Hà Quốc Đ đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội; xâm phạm sức khỏe của con người; hành vi của bị cáo còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo là thanh niên có sức khỏe, nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là pháp luật

ng nghiêm cấm, nhưng do ăn chơi đua đòi, bị cáo coi thường pháp luật và thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần phải ra một bản án phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân không có tiền án tiền sự, lần đầu bị xét xử và bị cáo là người dân tộc thiểu số đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

- Về hình phạt bổ sung là hình phạt tiền: Xét bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Đối với đối tượng bán ma túy cho Đ không xác định được nhân thân, lai lịch và Đặng Văn Hiếu không biết Đ tàng trữ trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với chiếc xe máy Honda Wave BKS: 20E1-11916 là tài sản của ông Hầu Văn Tích, ông Tích đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì nên HĐXX không xét.

[5] Về vật chứng:

- Đối với 01(Một) phong bì bên trong chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Hầu Quốc Đ và giám định viên Nguyễn Thị Thành, Cán bộ công an phường Phạm Minh Hoàng là chất ma túy Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng HUAWEI màu vàng, màn hình cảm ứng bị rạn nứt đã qua sử dụng, lắp số thuê bao: 0782451522, không kiểm tra chất lượng, thời điểm kiểm tra bật không lên nguồn liên quan đến tội phạm nên tịch thu sung công quỹ.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hầu Quốc Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Hầu Quốc Đ 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/11/2020.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01(Một) phong bì bên trong chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Hầu Quốc Đ và giám định viên Nguyễn Thị Thành và Cán bộ công an phường Phạm Minh Hoàng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng HUAWEI màu vàng, màn hình cảm ứng bị rạn nứt sim có số thuê bao: 0782451522 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng, thời điểm kiểm tra bật không lên nguồn.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng số 89/21 ngày 02 tháng 02 năm 2021 giữa Chi cục Thi hành án quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội và Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội).

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu **200.000** (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q.Bắc Từ Liêm;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Sơn Hà